

Số: 29/2022/QĐCNTTLH

Đông Triều, ngày 07 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Văn C;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 13 tháng 7 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con của chị Nguyễn Thị N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 8 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1998. Địa chỉ: khu 3, phường H, thị xã D, tỉnh Quảng Ninh là người khởi kiện.

2. Anh Nguyễn Văn Cường, sinh năm 1996. Địa chỉ: khu 3, phường H, thị xã D, tỉnh Quảng Ninh là người bị kiện.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 8 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Văn C cùng

thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Nguyễn Thị N có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung là cháu C2, sinh ngày 25/8/2020 kể từ tháng 9 năm 2022 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Văn C có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung là cháu C1, sinh ngày 09/11/2018 kể từ tháng 9 năm 2022 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Chị N, anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị N, anh C cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con.

- Về tài sản chung: chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Văn C khẳng định không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về khoản nợ chung: chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Văn C khẳng định không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thị xã Đông Triều;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- Cơ quan đã thực hiện đăng ký kết hôn (UBND phường Hưng Đạo);
- Lưu.

THẨM PHÁN

Phạm Ngọc Bình